**Nguyễn Huy Thiệp**

KHôNG Có VUA

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[KHôNG Có VUA](" \l "bm2)

**Nguyễn Huy Thiệp**

KHôNG Có VUA

. GIA CảNH  
  
Cô Sinh về làm dâu nhà lão Kiền đã mấy năm nay. Khi về, cô Sinh mang theo bốn bộ quần áo mỏng, một áo dạ mặc rét, hai áo len, một vỏ chăn hoa, bốn cái xoong nhôm một cái xoong bột, một cái phích hai lít rưỡi, một cái chậu tắm, một tá khăn bông, tóm lại là một đống tiền, nói như bà mẹ cô Sinh làm nghề buôn gạo ở chợ Xanh.   
Cậu Cấn chồng cô Sinh là thương binh. Họ quen biết nhau trong dịp tình cờ. Hai người cùng trú dưới hiên nhà trong một trận mưa. Chuyện này đã có người viết (thế mới biết nhà văn ở ta xông xáo!) Theo đồn đại, đại để đấy là một “xen” (scène) về tình yêu giản dị, trong sáng, không vụ lợi cuộc sống là duy vật biện chứng, hài hòa, đẹp, đáng yêu, v.v....   
Cấn là con trưởng. Dưới Cấn có bốn em trai, chênh nhau một, hai tuổi. Đoài là công chức ngành giáo dục, Khiêm là nhân viên lò mổ thuộc Công ty thực phẩm, Khảm là sinh viên đại học, Tốn, con út bị bệnh thần kinh, người teo tóp, dị dạng.   
Nhà lão Kiền sáu người. Toàn đàn ông. Bà Nhớn, vợ lão Kiền, mất đã mười một năm, lúc đó lão Kiền năm mươi ba tuổi, cái tuổi oái ăm, lấy vợ nữa cùng dở, không lấy vợ nừa cũng dở. Lão Kiền chọn cái dở ít hơn, ở vậy... Nhà lão Kiền trông ra mặt đường. Lão làm nghề chữa xe đạp. Cấn làm nghề cắt tóc (khi mới quen Sinh, anh nói làm nghề dịch vụ). Được tiếp thu một nền giáo dục gia đình bình dân (cha dạy học, mẹ buôn gạo), Sinh không phải là người có nhiều định kiến hẹp hòi. Hơn nữa, trong tính cách, thậm chí ở cô có phần phóng túng. Trình độ văn hóa hạn chế (Sinh tốt nghiệp phổ thông cơ sở) nhưng điều đó không can hệ gì. Với phụ nữ, học vấn giữ vai trò thứ yếu tạo nên sức mạnh thần thánh ở họ, điều này không phải chứng minh. Về làm dâu, lúc đầu Sinh khá ngỡ ngàng với không khí tự do trong nhà. ăn cơm chẳng ai mời ai, sáu người đàn ông, ai cũng cởi trần, mặc quần đùi cười nói thản nhiên, chan chan húp húp như rồng cuốn. Sinh phục vụ cơm nước ba lần một ngày. Dược cái việc nặng Sinh không phải làm, có Tốn giúp đỡ. Tốn suốt ngày lau nhà, giặt giũ. Nó không có khả năng làm việc gì khác. Cứ cái xô nhựa với tấm giẻ lau, khoảng vài tiếng nó lại ìau nhà một lần. Nó không chịu được bẩn. Quần áo ai thay ra, nó cũng giặt mà giặt rất sạch, phơi phóng cẩn thận. Tốn ít nói, nếu ai hỏi gì, chỉ cười bẽn lẽn, trả lời nhát gừng. Vừa làm, nó vừa ti tỉ hát, không hiểu học được khi nào bài hát của bọn bợm rượu:  
A ha... Không có vua  
Sớm đến chiều say sưa  
Tháng với ngày thoi đưa  
Tớ với mình dây dưu,  
Tình với tính hay chưa  
Tốn hay giúp đỡ Sinh, nó cư xử với Sinh bằng lòng tốt vô bờ bến. Những ý thích nhỏ nhặt của cô, nó thực hiện với lòng tận tụy cầm thú. Nửa đêm, nếu Sinh buột miệng "có ô mai thì thích" là sẽ có ngay ô mai. Không biết Tốn lấy tiền ở đâu, đi mua lúc nào, chuyện này chịu.   
ở trong nhà Sinh hãi nhất lão Kiền, sau đến Khiêm. Lão Kiền suốt ngày cau có. Mọi người không ai thích lão. Lão kiếm ra tiền, lão cãi nhau với mọi người như cơm bữa, lời lẽ độc địa. Như với Đoài, lão bảo: "Mày ấy à? Công chức gì mặt mày? Lười như hủi, chữ tác chữ tộ không biết, chỉ giỏi đục khoét!" Hay với Khảm, cậu sinh viên năm thứ hai: "Đồ ruồi nhặng! Học với chả hành! Người ta dạy dỗ mày cũng phí cơm toi”. Với Cấn, lão có đỡ hơn, thỉnh thoảng cũng khen, nhưng lời khen lại quá lời chửi: "Hay thật, cái nghề cạo râu ngoáy tai của mày, nhục thì nhục nhưng hái ra tiền!!l Riêng với Khiêm, lão ít gây sự.  
Khiêm to lớn, lừng lững, tính nóng nẩy. Hàng ngày đi làm vể (Khiêm hay làm ca đêm), Khiêm đều mang về khi cân thịt, khi bộ lòng. ít hôm Khiêm về không. Đoài hay nói (cũng là nói sau lưng Khiêm): "Trước sau cũng vào tù thôi. Cái thằng ấy tôi đã thấy trước tương lai của nó. ít cũng sáu năm tù. Kể cũng lạ. Một năm nó ăn cắp đến nửa tấn thịt mà người ta để yên cho nó! "   
Khiêm có vẻ khinh hai ông anh. Với Cấn, nếu Khiêm cắt tóc bao giờ Khiêm cũng trả tiền. Khiêm bảo: "Anh đừng làm bộ với tôi. Tôi bắt anh phục vụ tôi có quyền trả tiền”. Cấn nhăn nhó: "Chú làm anh như người ngoài ấy". Khiêm bảo: "Không phải người ngoài, anh không nhận thì thôi, tôi đi hàng khác, tôi bắt thằng khác ngoáy tai cho tôi... Kìa, cẩn thận con dao. Đừng cạo của tôi bộ ria mép dấy". Cấn chẳng biết trả lời ra sao, phải nhận tiền. Sinh bảo chồng: "Anh nhận tiền chú ấy khinh cho". Cấn bảo: Tôi là anh cả, nó khinh tôi thế nào dược".  
Với Đoài, Khiêm coi như kẻ thù. Nhưng Đoài khôn, Khiêm không nói gì được. Khi đi làm, Đoài bao giờ cũng lấy cơm vào cặp lồng, cho vào mấy miếng thịt, mấy miếng lòng. Đoài bảo: "Có chút đạm này là đủ hai nghìn calo để làm việc cả ngày đây Cũng là nhờ chú Khiêm nhà mình vừa khéo vừa nhanh". Khiêm hỏi: ”Khéo với nhanh cái gì?" Đoài bảo: "ấy là tôi nói chú khéo xử sự với người, mà nhanh xử sự với lợn”. Khiêm tức nghẹn họng, sùi bọt mép.  
Sinh lọt vào gia đình nhà này tựa như cơn mưa rơi xuống đất nẻ. Không khí dịu lại. Vài tháng đầu, lão Kiền không gây sự gì với con cái. Cấn là người hạnh phúc nhất. Anh cầm kéo cắt tanh tách, đối xử với khách hết sức nhã nhặn. Cấn quyết định nâng giá cắt tóc từ ba chục lên năm chục, ngoáy tai từ một chục lên hai chục, gội đầu từ hai chục lên ba chục, cạo râu từ một chục lên hai chục. Doanh thu tăng vọt. Mức chi tiêu gia đình chủ yếu do Cấn cầm cân nảy mực có phần rộng rãi. Đoài thấy mức chi tiêu tăng lên, ban đầu hoảng sợ nhưng không thấy ai hỏi han gì về khoản đóng góp thường lệ của mình nên bình tâm hơn. Còn Khiêm, vẫn y như tháng trước, tháng trước nữa, không chi ra một hào nhưng đều đặn góp vào mỗi hôm một cỗ lòng hoặc một hai cân thịt. ăn lòng lợn hơn chục hóm liền, Sinh phát sợ, bảo chồng: "Mai chú Khiêm có mang lòng về thì tôi đưa ra chợ để đổi thứ khác đấy". Cấn cười, mắt ve vuốt thân hình mềm mại của vợ, bảo rằng: "Tùy ái khanh".  
  
  
II. BUổI SáNG  
Thường thường, ở nhà thì Khiêm là người hay dậy sớm nhất. Khiêm để đồng hồ báo thức một giờ sáng. Khi chuông reo, Khiêm dậy ngay, dánh răng súc miệng rồi dắt xe đi. Tốn ra khóa cửa. Đoài bị mất ngủ, càu nhàu: "Thật là giờ làm việc của quân đạo tặc". Ba giờ sáng, lão Kiền dậy, cắm bếp điện đun nước pha chè. Cái ổ cắm bếp điện bị hở, chữa nhiều lần nhưng cứ ít hôm lại có người bị điện giật đến thót, lão Kiền bị điện giật, bèn chửi: "Cha chúng mày, chúng mày ám hại ông. Chúng mày mong ông chết, nhưng trời có mắt, ông còn sống lâu". Đoài nằm trong giường nói vọng ra: "ở đâu không biết, chứ ở nhà này thì lá vàng còn ở trên cây, lá xanh rụng xuống là chuyện thường tình". Lão Kiền chửi: "Mẹ cha mày, mày ăn nói với bố thế à? Tao không hiểu thế nào người ta lại cho mày làm việc ở Bộ giáo dục! " Đoài cười: "Họ xét lý lịch, họ thấy nhà mình truyền thống, ba đời trong sạch như gương". Lão Kiền lẩm bẩm: “Chứ không à? Chúng mày thì tao không biết, nhưng từ tao ngược lên, nhà này chưa có ai làm gì thất đức". Đoài bảo: " Phải rồi. Một miếng vá xăm đáng một chục nhưng tương lên ba chục thì có đức đấy". Lão Kiền bao: "Mẹ cha mày, thế mày nâng bát cơm lên miệng hàng ngày mày có nghĩ không?" Khảm rên rỉ: "Thôi thôi, anh Đoài ơi anh thương em với, hôm nay em phải thi vấn đáp môn triết học đây". Đoài bảo: "Triết học là thứ xa xỉ của bọn mọt sách. Chú có thấy cái chuỗi hạt nhựa đeo cổ của chị Sinh không. Nó là triết học đấy" Khảm không trả lời. Căn nhà lặng im được độ một tiếng đồng hồ thì lại nhộn nhịp. Đấy là bốn rưỡi sáng, Sinh dậy nấu cơm.   
Sinh dậy nấu cơm, lấy sáu bò rưỡi gạo. Cấn lúi húi nhặt rau. Khảm bảo: "Đẹp đôi thật. Có việc gì để em làm giúp". Sinh bảo: "Chỗ mỡ lòng hôm qua đầy kiến, chú làm sao chắt được hết kiến thì làm". Khảm bảo: "ở nước mình, mật độ lòng lợn trên đầu người thì nhà mình là nhất. Em đã thử thống kê, một năm anh Khiêm mang về hai trăm sáu mươi bộ lòng". Đoài bảo: " Em giai ơi, thằng ấy là phúc thiện tinh của nhà mình đấy. Nói không phải, cái nghề đồ tể của nó giá trị gấp mười lần cái bằng đại học của tao với mày”. Lão Kiền mở cửa hàng. Một bà cắp thúng xôi đi qua ngó vào: "Mời bác xơi quà sáng”.   
Lão Kiền xua tay quầy quậy: "Giời ơi, nhà làm ăn, mới sáng ra đàn bà con gái đã ám thế này thì làm ăn gì”. Bà bán xôi bảo: "Chẳng bao giờ tôi bán được một hào xôi cho lão già này". Cấn cầm dao mài soàn soạt vào miếng da bò, lẩm bẩm: ”Hôm nay cắt được chục cái đầu thì hay".   
Cơm dọn ra, Sinh với Khảm ngồi hai đầu nồi. Khảm xới cơm, Sinh bảo: "Cơm nóng, chú lèn thế thì ai ăn được?” Khảm bảo: "Chị đừng lo. Họ Sĩ nhà này toàn miệng gang miệng thép". Sinh bảo: "Mời bố ăn cơm, mời anh Cấn và các chú ăn cơm". Đoài bảo: "Nhập gia tùy tục, ở nhà này không có lệ mời. Khảm xới tao một bát”. Khảm bảo: "ăn nhanh thế, em mới được hai và". Đoài bảo: "Tao ăn cơm tập thể từ mười bốn tuổi, ăn nhanh quen rồi. Hồi học đại học, có thằng bạn ăn sáu bát cơm trong một phút rưỡi. Thế có kinh không?" Lão Kiền bảo: "Quân trí thức bây giờ toàn phường phàm phu tục tử" Khảm cười: "Các cụ ngày xưa chẳng dạy: "Có thực mới vực được đạo" là gì?” Lão Kiền hỏi: "Bọn chúng mày bây giờ thì vực đạo gì?" Đoài ăn xong đứng lên vươn vai: " Cái này phải tranh luận đấy. Tôi đang ngờ cái ông ngày xưa nói ra câu ấy chẳng hiểu quái gì về đạo. Đáng ra phải nói "Có thực mới vực được tình". Tức là tình người đấy, đồng bào ạ". Cấn cười tủm tỉm: "Chú thì lắm tình lắm". Đoài nhìn chăm chú vào khoảng lõm ở ngực chị dâu, nơi chiếc khuy bấm vừa tuột ra, bâng quơ: "Tình ơi tình, mình ơi mình, tình hở hang lắm cho mình ngẩn ngơ". Sinh đỏ mặt, một lát sau lén cài khuy áo.   
Sinh dọn mâm bát. Lão Kiền ngồi uống nước. Khảm mặc quần áo, quần bò, áo phông, trên áo có ghi dòng chữ "Walt Disney Productions”. Khảm bảo: "Anh Cấn ơi, anh cho em năm chục". Cấn bảo: "Tiền đâu mà cho" Khảm bảo: "Bố cho con năm chục". Lão Kiền bảo: "Mày ngồi vá cho tao cái xăm để góc kia kìa, rồi tao cho tiền". Khảm nhăn nhó: "Thế thì muộn giờ học còn gì". Lão Kiền không trả lời, mở tủ dồ nghề lúi húi làm việc. Khảm dắt xe ra cửa, nghĩ thế nào lại dựng xe ôm cặp vào nhà. Khảm mở cửa buồng, trông trước trông sau không thấy ai, mở thùng gạo xúc ra bò rưỡi vào cặp rồi lẻn đi ra.  
Sinh cất nồi dưới bếp. Đoài đi theo, lấy cơm vào cặp lồng. Đoài đưa tay chạm vào lưng Sinh, Đoài bảo: "Người chị tôi cứ mềm như bún". Sinh lùi lại, hốt hoảng: "Chết, chú Đoài, sao lại thế" Đoài bảo: "Gớm, đùa một tý đã run bắn người". Nói xong đi lên nhà.   
Tốn xách xô nước, cặm cụi lau sàn, ti tỉ hát: "A ha... không có vua... " Có người đến cắt tóc, Cấn hỏi: "Bác cắt tóc kiểu gì?" Khách bảo: "Chú cắt thấp cho tôi. Cẩn thận, tôi mọc cái đầu đanh gần chỗ đỉnh đầu”.  
Đoài mặc xong quần áo, dắt xe đi. Đoài đến cửa quay lại bảo Cấn: "Ngày kia giỗ mẹ, anh Cấn bảo chú Khiêm mai kiếm cho được cân thịt ngon ngon. Em đưa chị Sinh một trăm rồi đấy!!. Cấn bảo: "Nhớ rồi".  
  
III. NGàY GIỗ   
Giỗ bà Nhớn, lão Kiền làm năm mâm. Bên ngoại có ông Vỹ, em ruột bà Nhớn ở Phúc Yên về dự. Ông Vỹ là công chức về hưu, hưởng lương chuyên viên ba một trăm phần trăm. Ông Vỹ đông con, nhà nghèo, về mang theo mỗi chục quả tai chua với chai rượu trắng làm quà. Trên phố xuống có vợ chồng cô em gái lão Kiền, bà này bán hàng khô, chồng tên là Hiển, làm thợ thiếc. Ông Hiển có năm đứa con vừa trai vừa gái. Khách dự có anh Minh, trưởng phòng, cùng cơ quan với   
Đoài. Khảm dẫn về ba bạn học cùng lớp, một cô tên là My Lan, một cô tên là Mỹ Trinh. Cậu con trai tên là Việt Hùng, đeo kính trắng, có đôi môi đỏ như môi con gái. Khoảng mười giờ, khách đến đông dủ. Cấn bưng một mâm đặt trước bàn thờ, thắp ba nén hương rồi quay ra bảo: "Bố vào cúng". Lão Kiền mặc quần bảo hộ lao động, áo cộc tay trắng ba túi, đầu chải nước lã rất mượt, ra trước bàn thờ chắp tay, lầm rầm khấn: "Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, năm thứ... Lạy Trời, lạy Phật, lạy tổ, lạy tiên, lạy vợ tôi là Ngô Thị Nhớn. Mời tất cả chư vị về dự cơm nhạt với tôi. Tôi, Nguyễn Sĩ Kiền, sáu mươi tư tuổi, ngụ ở 129 phố... Các con trai là Cấn, Đoài, Khiêm, Khảm, Tốn. Con dâu là Sinh. Tất cả dều lòng thành, xin chư vị phù hộ độ trì, cho sức khỏe dồi dào, làm ăn tấn tới”. Cúng xong, lão Kiền quay ra bảo ông Vỹ: "Cậu vào lạy chị cậu một cái”. Ông Vỹ mặc áo đại cán kiểu Tôn Trung Sơn, cài khuy đến cổ, trông rất trịnh trọng. Ông Vỹ bảo: "Cán bộ chúng em vô thần. Bốn chục năm nay em theo cách mạng, nhà không có bàn thờ, chẳng biết khấn vái thế nào". Lão Kiền im lặng, mắt đỏ hoe. Ông Vỹ đến trước bàn thờ, đứng nghiêm, gục đầu như mặc niệm. Lão Kiền lau mắt, bảo: "Bây giờ thứ tự, người nào vào cúng thì cúng". Bà Hiển bày lên bàn thờ năm trăm vàng, một xếp tiền âm phủ, một bộ quần áo giấy rồi quỳ thụp xuống, chống. tay, lạy ba lạy, đầu chạm sát dất. Ông Hiển đến trước bàn thờ vái ba vái. Cấn cũng vái ba vái. Cấn bảo: " Chú Đoài vào lễ đi". Đoài đang chặt thịt gà, tay đầy mỡ, cứ để thế không rửa tay, chạy lại bàn thờ vái lia lịa. Đoài bảo: "Lạy mẹ, mẹ phù hộ cho con đi học nước ngoài, kiếm cái xe Cub". Ông Vỹ cười: "Cháu đi nước nào?” Đoài bảo: - Cái đấy còn phụ thuộc cái ông để ria mép mặc áo ca rô kia kìa". Anh Minh nghe thấy bảo: “Đi hay không sao lại phụ thuộc vào tôi?" Đoài bảo: "Gì thì gì, anh là sếp trực tiếp, anh quay lưng lại thì em rồi đời". Anh Minh bảo: "Cậu cứ làm việc cho tốt. Tớ ủng hộ". Đoài bảo: "Công việc nhà nước biết thế nào là tốt xấu? Chỉ xin anh nhớ thằng Đoài lúc nào cũng tốt với anh".   
Sinh lúi húi dưới bếp. Trong buồng Sinh, Khảm đang giới thiệu với ba người bạn tập anbum có chụp những ảnh củá Khảm, có cả ảnh hồi bé tập lẫy. Cô My Lan bảo: "Anh Khảm hồi bé bụ ghê". Khảm bảo: "Con anh sau này cũng bụ thế, nhưng xinh hơn, có cái nốt ruồi ở cằm”. My Lan đỏ mặt, sờ vào cái nốt ruồi cằm mình, đấm thùm thụp vào lưng Khảm. Việt Hùng hỏi: "ảnh này chụp hồi đi thực tập phải không?" Khảm bảo: "ừ!”. Việt Hùng khen: "Nét lắm". My Lan hỏi: "Có phải hồi ấy anh ăn trộm khoai, bị dân quân bắt không" Khảm đỏ mặt bảo: "Toàn nói lăng nhăng, mắc tội nói xấu đồng đội. Thế nào tớ cũng bắt đền". My Lan hỏi: Bắt đền gì?" Khảm bảo: "Đợi tối thì biết". Mọi người cười.  
Đoài ngó vào, vẫy tay gọi Khảm. Đoài bảo: "Dọn mâm". Khảm hỏi: “ăn rồi à?" Đoài không trả lời Khảm đi theo Đoài xuống bếp. Đoài hỏi: " Cô có cái nốt ruồi là người yêu mày đấy à?" Khảm bảo: "Vâng". Đoài hỏi: "Thế cái vị anh hùng thơm nức kia là thế nào?" Khảm cười: "Đấy là Mỹ Trinh, bố cô ấy là ông ánh sáng ban ngày, chủ hiệu điện". Đoài hỏi: "Thằng kia với nó thế nào?" Khảm bảo: “Chưa có gì". Đoài bảo: "Tao chim nó đấy". Khảm bê mâm, Sinh bảo: "Thiếu cái gì thì gọi". Đợi Khảm đi khuất, Đoài bảo: "Thiếu một tý tình thôi, Sinh cho tôi xin một tý tình". Sinh bảo: "Nỡm. Lên nhà trên mà bảo hai cô bạn của chú Khảm ấy" Đoài bảo: “Hai con ôn vật ấy bằng thế nào được Sinh". Sinh bảo: "Đi ra đi". Đoài bảo: “Cái lão Cấn của Sinh như con cua bấy mà lại hách dịch". Sinh bảo: "Tôi mách anh Cấn đấy". Đoài bảo: "Đây chẳng sợ". Nói rồi xán lại, hôn chút lên má Sinh. Sinh đẩy ra, Đoài hổn hển: "Tôi nói trước, thế nào tôi cũng ngủ được với Sinh một lần". Nói xong đi ra, Sinh bật khóc.  
Cấn đi vào, thấy mắt vợ đỏ hoe, hỏi: “Sao thế?" Sinh bảo: "Tại cái bếp nhà mình khốn nạn quá”. Cấn bảo: “Cô cho mấy ấm nước lên đi, trên nhà hết cả nước sôi". Sinh bảo: “Tôi có ba đầu sáu tay đâu?" Cấn trừng mắt: "Nói năng thế à? Nhà này không có lệ thế! Mấy cái bát này sao chưa rửa?”. Nói rồi, xô chồng bát, đi ra. Chồng bát vỡ. Sinh khóc òa lên. ăn đợt đầu ba mâm. ăn xong khách ra về. Lại ăn đợt sau hai mâm. Lúc ấy cũng hơn hai giờ chiều. Đang ăn, Khiêm đi làm về, lầm lầm lì lì chẳng chào hỏi ai. Khảm bảo: "Anh Khiêm ngồi cùng mâm với chúng em cho vui". Hai cô My Lan, Mỹ Trinh cũng ríu rít mời. Cả mâm chống đũa chờ.  
Lão Kiền say rượu, nằm ngủ lơ mơ trên giường, nước dãi đọng trên chiếu. Đoài chào mọi người để đưa ông Vỹ ra bến ô tô cho kịp chuyến xe Phúc Yên buổi chiều. Khiêm hỏi: "Thằng Tốn đâu?" Khảm bảo: "Nó loanh quanh đâu đấy, anh ra ăn cơm, chúng em chờ". Khiêm bảo: "Cứ ăn đi". Khảm bảo: "Ta ăn thôi. Ông ấy khó tính bỏ mẹ". Cô Mỹ Trinh bảo: “Anh ấy trông như Tácdăng".   
Khiêm xuống bếp hỏi Sinh: "Thằng Tốn đâu?" Sinh bảo: "Tôi bận bịu từ tờ mờ sáng cũng quên khuấy. Không biết chú ấy đâu?" Khiêm vứt vào chạn bát một bao tải nặng. Sinh hỏi: "Lại lòng à?" Khiêm không trả lời, đi lên nhà, ngó vào buồng Sinh thấy Cấn đang ngáy khò khò. Khiêm xô cửa bước vào hỏi Cấn: "Thằng Tốn đâu?" Cấn ngồi dậy hỏí: "Mấy giờ rồi?"  
Khiêm hỏi: "Thằng Tốn đâu? " Cấn bảo: Nhà có việc, để nó ra vào bất tiện. Tôi nhốt nó trong cái buồng ở cạnh nhà xí". Khiêm cầm cái gạt tàn thuốc lá trên bàn ném vào mặt Cấn. Cấn kêu "ối" một tiếng rồi ngã lăn ra. Khiêm xô vào đạp túi bụi. Khảm chạy vào đẩy Khiêm ra. Sinh chạy lên hốt hoảng nói: " Sao lại thế" Khiêm gạt Sinh ra..  
Căn phòng cạnh nhà xí trước là chuồng lợn, nay để than củi. Cánh cửa bằng gỗ thùng đóng ghép. Có ai mới làm thêm chiếc khóa bên ngoài, hôm qua chưa có. Khiêm giật khóa, không được. Khiêm cầm xà beng phá khóa. Cửa mở ra. Tốn chân tay mặt mũi đen nhẻm đang nhe răng cười. Khiêm quát: "Đi ra". Tốn lết đôi chân què đi lên nhà. Thấy nhà bẩn, nó xách ngay cái xô nước với tấm giẻ lau.   
Mấy người bạn của Khảm chào lí nhí rồi về, Khảm dắt xe ra theo. Trước khi đi, Khảm rút vội mấy điếu thuốc lá trên bàn cho vào túi áo. Lão Kiền tỉnh rượu, thấy nhà vắng tanh, hỏi: “Chúng mày đâu cả?" Sinh lấy miến cho Tốn ăn. Tốn đói, ăn ba bốn bát liền, sợi miến lòng thòn vương ra đất. Khiêm dắt xe ra cửa, không ăn uống gì. Cấn ôm ngực ho sù sụ, nhổ ra một chiếc răng gãy, máu dây bên khóe mép. Cấn giơ nắm đấm trước mặt bố, bảo rằng: "Ông liệu tống thằng ấy ra khỏi nhà này, không tôi giết nó". Lão Kiền bảo: " Chúng mày cứ giết nhau đi, tao càng mừng". Nói rồi cầm chiếc khóa hỏng trên tay, lẩm bẩm: "Mất cả sáng lắp được chiếc khóa. Thế là toi trăm bạc".  
  
  
IV. Buổi chiều  
Sinh rửa mâm bát xong thì ba giờ chiều. Sinh lên buồng lấy quần áo tắm. Bỗng Sinh hốt hoảng gọi Cấn. Cấn hỏi: "Cái gì?” Sinh bảo: "Buổi sáng, tôi bỏ cái nhẫn vào hộp kim chỉ, anh có cầm không?" Cấn bảo:”Không".   
Sinh hỏi: "Có ai vào buồng này?" Cấn bảo: "Không". Đoài dắt xe về nhà, thấy đồ đạc lung tung hỏi: "Chuyện gì thế?" Cấn cau có: “Chú có vào trong buồng này không?" Đoài bảo: "Không". Cấn bảo: "Chị Sinh mất cái nhẫn". Đoài bảo: "Hỏi bố xem". Lão Kiền chửi: "Mẹ cha mày. Thế mày nghi tao lấy cắp chứ gì?" Đoài im, nghĩ một lát rồi bảo: “Buổi sáng thằng Khảm với ba đứa bạn ngồi trong phòng này. Tôi ngờ cái thằng đeo kính, môi đỏ như son. Mắt nó rất gian".  
Vừa may lúc Khảm về. Cấn bảo: "Thằng bạn mày lấy cắp nhẫn của chị Sinh". Khảm tái mặt hỏi: "Ai bảo thế?" Cấn bảo: "Mắt tao trông thấy". Khảm bảo: "Sao không bắt ngay? Vừa rồi đi chơi nó cứ nằng nặc đòi về. Phải đến nhà nó mà đòi. Không trả thì đánh bỏ mẹ nó đi". Cấn bảo: “Tao đi với mày". Hai người dắt xe đi. Lão Kiền bảo: "Mang theo cái búa! Đừng đánh vào đầu. Nó chết thì tù mọt gông". Đoài lên giường giở báo ra đọc. Sinh dọn dẹp một lúc rồi xuống đi tắm. Sinh xách hai xô nước vào trong buồng tắm, khép cửa lại.   
Lão Kiền loay hoay dưới bếp, nghe tiếng dội nước ở trong buồng tắm, thở dài, bỏ lên nhà. Đi vài bước, lão Kiền quay lại, vào trong bếp, bắc chiếc ghế đẩu, trèo lên nín thở ngó sang buồng tắm. Trong buồng tắm, Sinh đứng khỏa thân.   
Đoài đang lim dim ngủ, thấy Tốn giật áo ngồi dậy hỏi: “Cái gì?" Tốn xua tay, dắt Đoài xuống bếp, chỉ lão Kiền đang đứng kiễng chân ở trên ghế đẩu. Đoài cau mặt tát Tốn rất đau. Tốn ngã vập mặt xuống cái xô đựng nước, trên có tấm giẻ lau. Lão Kiền vội tụt xuống ghế, nép ở cánh cửa, lát sau chạy ra hỏi: "Sao đánh nó?" Đoài bảo: "Nó vô giáo dục thì dánh". Lão Kiền chửi: "Thế mày có giáo dục à?" Đoài nghiến răng nói khẽ: "Tôi cũng vô giáo dục nhưng không nhìn trộm phụ nữ cởi truồng". Lão Kiền im.   
Đoài lên nhà, rót rượu uống. Lão Kiền đỡ Tốn dậy. Tốn xách xô nước, ngồi thụp xuống lau nhà. Lão Kiền đi lên bảo Đoài: "Rót tao một cốc”. Uống cạn cốc rượu lão Kiền bảo: "Mày có học mà tệ. Bây giờ tao nói chuyện đàn ông với mày”. Đoài bảo: "Tôi không tha thứ đâu". Lão Kiền bảo: “Tao chẳng cần. Đàn ông chẳng nên xấu hổ vì có con b...” Đoài ngồi im, uống thêm một cốc rượu nữa, rồi bỗng thở dài: "Kể cũng phải". Lão Kiền bảo: ”Làm người nhục lắm". Đoài hỏi: ”Thế sao không lấy vợ lẽ?” Lão Kiền chửi: "Mẹ cha mày, tao chỉ nghĩ thân tao, thì lũ chúng mày được thế này à?" Đoài rót ra một cốc rượu nữa, tần ngần: "Bố uống rượu nữa không?”. Lão Kiền quay mặt về phía bóng tối, lắc đầu. Đoài nói: "Con xin lỗi bố". Lão Kiền bảo: “Bây giờ mày như đào kép diễn trên tivi".   
Tốn lau nhà, thấy cái nhẫn rơi dưới gầm tủ bèn đưa cho Sinh. Sinh mừng quá. Đoài cầm chiếc nhẫn soi ra ánh đèn, bảo: "Được độ nửa chỉ là cùng". Sinh bảo: "Đây là của hồi môn mẹ tôi dành dụm vất vả cả đời người đấy". Lão Kiền bảo: “Chết thật, chỉ sợ thằng Cấn gây sự với nhà người ta thì xấu cả mặt”. Chập tối, Cấn với Khảm về. Cả hai trông như hai thằng móc dưới cống lên, nhếch nhác bẩn thỉu. Đoài cười: "Chắc ăn đòn hả?" Cấn không trả lời. Khảm bảo: "Nhà ấy nuôi hai con chó bécgiê không sao vào được". Đoài bảo: "Cho chết, ai bắt chưa chi đã định giở thói côn đồ”. Lão Kiền bảo: "Tìm thấy nhẫn rồi”. Cấn hỏi: "ở đâu?" Lão Kiền bảo. "Vợ mày giấu trong cặp quần chứ đâu". Cấn bảo: “Đồ khốn nạn". Nói rồi tát Sinh một cái nảy đom đóm mắt. Cấn định đánh thêm, Đoài xô Cấn ra, đứng chắn ở trước mặt Sinh, tay cầm con dao lăm lăm rít khẽ: "Cút đi! Anh mà đụng vào cô ấy là tôi chém liền! " Sinh úp mặt vào thành giường, khóc nức nở: “Trời ơi... Sao cái thân tôi nhục nhã thế này?"  
Lão Kiền hỏi Khảm : " Có mang búa về không?" Khảm cáu : "Tí nữa mất mạng với hai con chó bécgiê còn búa với lại kìm gì?" Lão Kiền bảo : Thế lại toi trăm bạc".  
  
V. NGàY TếT  
Thấm thoắt đến Tết. Rằm tháng Chạp, lão Kiền đi ngân hàng rút lãi tiết kiệm được tám nghìn đồng. Lão Kiền mua cho Tốn cái áo sơ mi, mua cho Sinh đôi bít tất, còn lại tiền đưa cả cho Cấn. Khảm bảo: “Bố chỉ quý con dâu, con út".  
Khiêm phải theo xe đi các tỉnh mua lợn, vắng nhà mấy ngày liền. Công việc chắc vất vả , hôm nào Khiêm cũng đi làm từ mười một giờ đêm đến trưa hôm sau mới về, người toàn mùi phân lợn. Về nhà vật ra ngủ liền, thế mà mắt cứ lõm sâu vào, vằn tia máu đỏ.  
Cấn cũng đông khách . Từ sáu giờ sáng đến mười giờ đêm lúc nào cũng có người chờ cắt tóc. Buổi trưa Cấn ngủ, Khảm ra cắt tóc thay anh. Hôm đầu chưa quen, Khảm cắt phải tai một ông khảch làm chảy máu. Ông này tức, tiền cắt tóc hết bảy mươi đồng chỉ trả có hai mươi đồng. Cấn lấy bút chì ghi tiền làm được hàng ngày vào một cuốn sổ, một trăm đồng thì ghi dấu cộng, hai trăm đồng dấu khuyên tròn, lại vẽ những hình tam giác trong chấm một cái chẳng biết là ký hiệu gì. Đoài bảo: “Sổ sách kế toán của ông này thật như gián điệp" . Ngày 23 tháng Chạp ăn Tết ông Táo lên trời. Sinh nấu miến, mọi người ăn no căng bụng. Khảm hỏi : "Sao gọi là ông Táo?" Đoài bảo : "Chuyện thế này. Ông Táo là ba ông đầu rau. Ngày xưa có hai anh em cùng lấy một vợ. Người này một hôm ngủ với anh , một hôm ngủ với em . Khi họ chết, Ngọc Hoàng cảm động mối tình khăng khít của họ, biến mỗi người thành một ông đầu rau để lúc nào cũng gần gặn. Ta gọi là thần Bếp, hay ông Táo”.  
Sinh bưng mâm xuống bếp. Khảm bảo : "Ngày xưa được phong thần dễ nhỉ?" Lão Kiền bảo : "Đừng nghe nó". Đoài bảo: "Lại có chuyện thế này. Nhà kia có cô con dâu, bố chồng bóp vú cô ta . Đứa con trai hỏi: " Sao ông bóp vú vợ tôi?" Ông bố bảo : "Để trừ nợ. Thế hồi xưa sao mày bóp vú vợ tao?”. Nghe nói những người này cũng được phong thần". Cấn bảo: “Chuyện của chú, tôi chẳng hiểu gì" . Lão Kiền bảo : “Đừng nghe nó" .  
Ngày 27 , lão Kiền gói bánh chưng. Gói một yến rưỡi nếp, được hăm tám chiếc bánh. Bánh có hai loại, loại nhân đỗ, loại nhân đường, loại nhân đường đánh dấu bằng sợi lạt nhuộm phẩm đỏ.   
Sinh luộc bánh chưng. Đoài quanh quẩn ở bếp. Đoài hỏi : "Sinh biết nhà này tương lai thuộc về ai không?" Sinh bảo: "Không". Đoài cười : "Về tôi”. Sinh hỏi : “Sao thế ?" Đoài bảo: "Bố già bố chết. Thằng Khiêm trước sau cũng vào tù. Thằng Khảm ra trường không đi Tây Bắc thì cũng Tây Nguyên. Thằng Tốn không nói làm gì, vô tích sự". Sinh hỏi: "Thế còn anh Cấn?" Đoài bảo: "Phụ thuộc vào Sinh. Nến Sinh yêu tôi, tôi sẽ gây sự tống cổ ra đường". Sinh bảo: "Dễ thế?" Đoài bảo: "Sinh còn quyến luyến cái gì? Lão Cấn vừa ngu vừa hèn, lại yếu, bác sĩ bảo bị lãnh tinh, lấy Sinh hai năm mà có con cái gì đâu?" Sinh ngồi yên, nồi bánh chưng sôi sùng sục.   
Đoài bảo: "Tối nay tôi vào buồng Sinh nhé! "   
Sinh vớ con dao, nói khẽ: "Cút đi. Anh đến gần đây là tôi giết đấy! " Đoài cười nhạt, đi giật lùi, bỏ lên nhà, vừa đi vừa lẩm bẩm: "Đàn bà là giống ác quỷ".   
Hai chín Tết, lão Kiền đi chợ mua về một cành hoa đào. Đến chiều ba mươi, Khiêm mang về một chậu quất to ba tầng quả với bánh pháo cối dài sáu mét. Khảm bảo: "Chơi sang quá đấy”. Đoài bảo: "Nó cậy lắm tiền". Khảm bảo: "Hai anh em mình mang tiếng có học mà Tết nhất đến, một bộ quần áo hẳn hoi không có". Đoài bảo: "Chỉ có con đường lấy vợ giàu thôi. Tối nay mày đưa tao đến con ông ánh sáng ban ngày đấy nhé". Khảm bảo: "Được thôi. Nếu anh tán được thưởng em cái gì?” Đoài bảo: "Thưởng cái đồng hồ". Khảm bảo: "Được rồi. Anh ghi cho em mấy chữ làm bằng". Đoài hỏi: "Không tin tao à?" Khảm bảo: "Không". Đoài ghi vào giấy: “Ngủ được với Mỹ Trinh, thưởng một đồng hồ trị giá ba nghìn dồng. Lấy Mỹ Trinh, thưởng 5% của hồi môn. Ngày... tháng... năm... Nguyễn Sĩ Đoài". Khảm cười cất mảnh giấy vào túi rồi nói: "Cám ơn".  
Khảm bảo: “Hôm qua em nghe anh Khiêm kể chuyện, thế là đến tối gặp phải giấc mơ kinh quá". Đoài hỏi: " Chuyện gì?" Khảm bảo: "Anh Khiêm kể về công việc giết lợn. Hai tay cầm hai cực điện dí vào thái dương từng con. "éc" phát là chết. Bị mất điện, anh Khiêm phải dùng xà beng quật vào gáy lợn. Gặp con lợn khỏe, quật chục cái không chết, gáy toét cả ra, buồn ngủ quá, anh Khiêm quật cả vào chân. Một ca anh Khiêm giết được hơn nghìn con lợn, được khen thưởng”. Đoài hỏi: "Thế giấc mơ gì?" Khảm bảo: "Em mơ thấy đi giết lợn, giết mãi không chết, con lợn cứ nhe răng cười, thế là bị đuổi đi dọn cả một bể cứt. Bể cứt xây xi măng, kích thước 10x 6 x l, 5 mét, dung tích 90 khối. Mưa bão đến, bể cứt trôi phăng phăng, em ngập trong ấy, cứt vào cả mồm, cả lỗ tai". Đoài bảo:”Giấc mơ tốt đấy còn công việc để ý làm gì. Mà y chơi xổ số đi, thế nào cũng trúng. Các cụ bảo giẫm vào cứt là có lộc về. Mày chìm cả người trong bể cứt, có khi mày trúng xổ số độc đắc cũng nên". Khảm bảo: "ừ nhỉ. Anh không nói thì em không biết". Nói rồi hớn hở chạy ra phố.  
Lúc giao thừa, ở nhà khi ấy chỉ có Khiêm, Tốn với Sinh. Ông bà Hiển cho con rể đi xe máy xuống mời lão Kiền với Cấn lên phố chơi từ chập tối, chắc uống rượu say chưa về được. Đoài với Khảm dẫn hai cô Mỹ Trinh và My Lan đi chùa Ngọc Sơn hái lộc.  
Khiêm bày lên bàn thờ con gà mái tơ Sinh luộc từ chiều, mỏ ngậm một bông hoa hồng. Lại mở hộp mứt, lấy rượu rót ra ba cốc, pha một ấm chè, bày cả lên đấy. Khiêm bảo: " Chị Sinh ra lễ". Sinh thoa tí son, mặc quần côn, áo len dài bên trong, bên ngoài khoác áo len cộc đan kiểu gilê, không cài khuy, cổ choàng một chiếc voan mỏng màu hoàng yến, trông khác hẳn ngày thường vẫn mặc bộ đồ trong nhà. Sinh bảo: "Chú lễ đi. Tôi đàn bà con gái biết khấn thế nào". Khiêm bảo: "Chị là bề trên, chị cứ vái ba vái trước còn đâu tôi khấn". Sinh bảo: " Cũng được". Nói rồi ra trước bàn thờ vái ba vái, đứng lẩm nhẩm một lúc, lại vái ba vái nữa, không phải là người không biết nghi thức.   
Khiêm bảo Tốn: "Tao treo bánh pháo ở cửa, lúc nào tao khấn xong thì châm lửa đốt". Nói rồi châm điếu thuốc đầu lọc cắm vào miệng Tốn. Khiêm bảo: " Cầm điếu thuốc dí thế này này". Tốn gật đầu.  
Khiêm vái ba vái, nói: " Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Năm thứ..." Tốn đốt pháo. Cả ba nét mặt rạng rỡ. Trời đất giao hòa, lòng người cảm động.  
Khiêm bảo: "Năm mới, chúc chị Sinh sức khỏe, may mắn. Mừng tuổi chị một nghìn, chị cầm lấy để cho có lộc". Sinh rớm nước mắt: “Cho tôi nhiều thế” Tôi cũng chúc chú mạnh khỏe, bằng năm bằng mười năm ngoái. Anh Cấn giữ hết cả tiền, tôi chẳng có gì mừng tuổi cho chú. Chị mừng tuổi Tốn một trăm. Đây là lộc của chú Khiêm". Tốn cầm tiền giơ lên ánh đèn, hỏi: "Tiền à?" Khiêm bảo: "ừ" Tốn hỏi: "Tiền là gì?" Khiêm bảo: "Là vua".  
Một giờ sáng lão Kiền với Cấn về. Một lúc sau, Đoài với Khảm cũng về. C ả nhà ngồi ăn uống đến ba giờ, chợp mắt được nửa tiếng, lại lục đục dậy làm cỗ, khấn vái qua loa, lại ăn uống. Đến tám giờ, lão Kiền bảo: "Tao đi chúc Tết hàng xóm, vợ chồng thằng Cấn đi theo tao. Khiêm ơi, mày cho bố ít tiền để đi mừng tuổi".  
Lão Kiền và vợ chồng Cấn đi chúc Tết. Lão Kiền mặc quần bảo hộ lao động, áo dạ len, đội mũ len trùm đầu. Cấn mặc bộ quần áo may kiểu quân phục cấp úy, bộ quần áo này mua trên chợ Giời, có một vết thủng ở ống tay áo do tàn thuốc rơi vào. Sinh mặc quần bò nhung, áo lông Đức. Khảm bảo: “Chị Sinh trông như Hoàng hậu".   
Nhà hàng xóm sang chúc Tết, Đoài ra tiếp. Chúc mừng xong xuôi ngồi uống nước nói chuyện phiếm. Đoài bảo: "Xin lỗi bác, cháu chẳng biết nhà bác có bao nhiêu người, tên là gì? " Ông hàng xóm cười: "Thì tôi cũng thế". Đoài bảo: "Ngày xưa bọn ăn trộm có luật chia ra bốn loại mà chúng không lấy: một là nhà hàng xóm, hai là nhà bạn bè, ba là nhà đang có chuyện buồn, bốn là nhà đang có chuyện vui. Cứ thế này, cháu đi ăn trộm, lơ mơ phạm luật". Ông hàng xóm cười: "Thì các con tôi cũng thế". Uống nước xong, mọi người ra về. Đứa con ông hàng xóm bảo: " Cái tay Đoài có học mà ăn nói linh tinh". Ông hàng xóm bảo: "Loạn".   
Ba ngày Tết trôi qua, lòng đường đầy xác pháo. Ai cũng có cảm giác ngày Tết trôi nhanh! Ngày nào mà chẳng trôi nhanh, hở giời?  
  
VI. BUổI TốI  
  
Cuối tháng ba, Sinh tắt kinh, thèm ăn của chua, thỉnh thoảng lại nôn oẹ, người cứng đơ, triệu chứng có thai.  
Tháng năm xảy ra việc lão Kiền ốm, đầu tiên tưởng nhẹ, ai ngờ cứ nặng dần. Đầu tiên lão Kiền chỉ hoa mắt, nhìn một hóa hai, cửa không đi cứ đâm sầm vào tường. Cả nhà lo sợ, đưa đi bệnh viện Tây y. Bác sĩ chẩn đoán rối loạn chức năng thần kinh, cho uống B6. Bác sĩ bảo: "Đây này, dây thần kinh thế này, hai dây chập vào nhau, thế là trông một thành hai, trông gà hóa cuốc”. Cấn hỏi: "Thưa bác sĩ, vậy làm thế nào?" Bác sĩ bảo: "Y học đang nghiên cứu". Nằm một tuần, mắt lão Kiền mờ đi. Đoài bảo: "Tôi ngờ đoán nhầm bệnh" Đoài sang nhờ người quen ở bệnh viện Đông y. Người này bảo: "Tây y ra quái gì. Chú về đưa ông cụ đến đây”. Đoài về, xin cho lão Kiền chuyển viện. Bác sĩ bảo: "Đi là không trở lại đâu nhé”.  
Lão Kiền điều trị Đông y, không khỏi, người rạc đi, đầu đau nhức. Dến tháng mười phát hiện tháy có u não. Bác sĩ bảo: "Để thì chết, mổ may ra cứu được". Cấn về họp gia đình, Cấn bảo: "Làm thế nào? Từ khi bố ốm nhà mình tiêu nhiều tiền lắm”. Cấn giở quyển sổ kế toán ra đọc: "Chú Khiêm đưa một lần một nghìn, một lần tám nghìn, một lần năm nghìn. Chú Đoài đưa một lần một trăm, một lần sáu chục, một lần một nghìn mốt. Chú Khảm đưa một lần ba trăm nhưng hôm tôi đưa một nghìn đi lấy thuốc ông lang Toại, chú Khảm mua hết có năm trăm, còn năm trăm vẫn cầm. Tiền thức ăn thế này... thế này... Ai chi gì tôi ghi cả".   
Đoài bảo: "Tôi nghĩ bố già rồi, mổ cũng thế, cứ để chết là hơn". Tốn khóc hu hu. Cấn hỏi: "ý chú Khảm thế nào?" Khảm bảo: "Các anh thế nào thì em thế". Cấn hỏi: "Chú Khiêm sao im thế?" Khiêm hỏi: “Anh định thế nào?" Cấn bảo: "Tôi đang nghĩ”. Đoài bảo: "Mất thì giờ bỏ mẹ. Ai đồng ý bố chết giơ tay, tôi biểu quyết nhé".  
Hôm lão Kiền mổ não, trừ Sinh với Tốn, mấy anh em đều kéo nhau lên bệnh viện. Ca mổ kéo dàì bốn mươi hai phút. Ngồi ngoài phòng chờ, Đoài bảo Khảm: "Ông cụ không viết di chúc mới gay, sau này tài sản biết chia thế nào?" Khảm bảo: "Lão Cấn tham lắm, anh em mình rồi ra đường thôi". Đoài bảo: "Sang năm tao cưới Mỹ Trinh, ông ánh sáng ban ngày hứa cho một cây. Mày bảo một cây mua nổi nhà không?” Khảm bảo: "Vào tay em, em nhân nó lên vài cây ngay". Đoài bảo: "Có năng khiếu kinh doanh thích thật, còn các năng khiếu như văn chương, nghệ thuật, v. v... đều vô dụng cả”.   
Cấn vào gặp bác sĩ. Một lúc sau đi ra lắc đầu: "Bác sĩ bảo khoảng một tháng nữa thì đưa bố về". Hôm đưa lão Kiền về, lão Kiền đầu quấn băng, hỏi gì cũng không nói, mắt lờ đờ. Vào trong nhà, Sinh tháo gỡ băng ra. Đầu lão Kiền trọc lốc, nổi lện một khối u to như. quả trứng gà. Nửa tháng sau, khối u này to bằng nửa quả bưởi, lấy ngón tay ấn vào thấy như có chứa bã dậu ở trong, ấn mạnh thì lõm sâu, ấn nhẹ thì lõm ít. Sinh phục vụ, săn sóc, rất khổ sở.  
Khảm hỏi Đoài: "Bệnh này có lây không?" Đoài bảo:”Có kiêng có lành. Tao khuyên mày cẩn thận. Vợ chồng lão Cấn còn có tiền. Thằng Khiêm còn có tiền. Tao với mày lở bệnh, tiền đâu mà chữa?" ít lâu sau, lão Kiền mê sảng, cứ rên rỉ: ”Cho tôi chết đi, đau đớn lắm". Không khí trong nhà u ám, ai cũng buồn rầu. Đến ngay Tốn cũng bỏ lau nhà, suốt ngày ngồi thu lu trong cái buồng vẫn để than củi cạnh nhà xí.  
Bà Hiển trên phố xuống, thấy anh mình vật vã đau đớn, khóc: "Anh ơi, tiền oan nghiệp chướng gì mà anh chết khổ, chết sở thế này”. Bà Hiển bảo: "Chúng mày xem thế nào chứ? Để thế này à?” Cấn bảo: "Cô bảo làm thế nào nữa?" Bà Hiển bảo. "Cô có người bạn, bà ấy có bài kinh Vô thường, bây giờ xin chép về đọc, may ra ông ấy sẽ đi yên ổn". Đoài bảo: "Lại thế nữa".  
Bà Hiển bắt Khiêm đèo lên phố, đến nhà bà bạn để chép kinh Vô thường. Khiêm mang về bảo Đoài: "Anh giỏi chữ, anh đọc đi". Đoài cầm tờ giấy, xoay ngang xoay dọc rồi lắc đầu: "Chữ nghĩa chú viết thế này thì tôi xin chịu, thật quá sổ sách kế toán ông Cấn".   
Khiêm vào đọc kinh. Lúc ấy là chập tối. Bà Hiển thắp hương ngồi cạnh. Lão Kiền lúc đầu vật vã, rồi nằm yên. Mười một giờ đêm, mọi người đi ngủ. Khiêm vẫn ngồi đọc. Đọc đi rồi lại đọc lại. Đại ý bài kinh xin đức Phật giải tội cho người sắp chết, để nghiệp chướng cho người sống chịu, lời lẽ khó hiểu. Suốt đêm Khiêm ngồi đọc, lạc cả giọng. Đến bốn giờ sáng hôm sau, lão Kiền tắt thở, trên môi thấp thoáng nụ cười, trông rất hiền lành, trung hậu. Khiêm vuốt mắt bố rồi vào gọi Cấn. Cả nhà dậy. Đoài bảo: "Ông cụ đi rồi. Thật may quá. Bây giờ tôi đi mua quan tài".  
  
VII. NGàY THườNG  
Sau hôm giỗ lão Kiền một trăm ngày, Sinh đẻ con gái. Đón Sinh về, mọi người làm tiệc mừng. Cấn với Khảm đi chợ. Khiêm nấu nướng. Đoài với Tốn dọn nhà. Hai cô My Lan và Mỹ Trinh đến dự, mua cả hoa.   
Vào tiệc, mọi người để Sinh ngồi giữa, hai cô My Lan và Mỹ Trinh ngồi hai bên. Sinh đẹp lộng ìẫy Đoài rót rượu ra cốc, đứng lên nói: "Cốc rượu này tôi dâng cuộc sống. Rượu vừa ngọt vừa cay. Ai chấp nhận cuộc snng thì cầm lên cho. Cuộc sống dù khỉ gió nhưng đẹp tuyệt vời. Vì đứa trẻ mới sinh ra kia, vì tương lai của nó". Mọi người nâng cốc, Đoài bảo: "Khoan đã. Nhưng nó tên gì nhỉ?" Mọi người cười. Cùng uống rượu vui, Khiêm bảo: "Chị Sinh ơi về làm dâu họ Sĩ nhà này chị có khổ không?" Khảm bảo: "Chị phải nói thế nào cho hai cô My Lan, Mỹ Trinh khỏi sợ". Sinh cười: "Cứ thế này thì không thấy khổ". Cấn hỏi: "Thế ngày thường thì thấy khổ à?" Sinh bảo: "Khổ chứ. Nhục lắm. Vừa đau đớn, vừa chua xót. Nhưng thương lắm”. Tốn mỉm cười ngô nghê nhắc lại: "Thương lắm!"   
Người đưa thư qua cửa ngó vào: "Nhà 129 phải không? Có điện đấy". Cấn ra nhận điện, bảo: "Cậu Vỹ ở Phúc Yên mất lúc tám giờ sáng hêm qua". Đoài bảo: "Cứ gác lại đã. Các bác già chết đi có gì là lạ? Tiếp tục cuộc vui đi. Nào, xin mời chư tướng!"

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
  
Nguồn: Mõ Hà nội  
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên  
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003